

HỌC VIỆN NGÂN HÀNG
KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ



TIỂU LUẬN KẾT THÚC HỌC PHẦN
MÔN: LỊCH SỬ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

ĐỀ TÀI:

Những phương hướng cơ bản chỉ đạo quá trình xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa được xác định trong Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011).

Ý nghĩa lý luận và thực tiễn.

Giảng viên hướng dẫn: Bùi Thị Hồng Thúy

Sinh viên thực hiện: Lê Thị Ngọc Tú

Mã sinh viên: 23A4050388

Nhóm tín chỉ: PLT10A_19

Mã đề: 17

Hà Nội, tháng 10 năm 2021

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU	1
1. Tính cấp thiết của đề tài	1
2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu	1
3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu	1
4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu	2
5. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của đề tài	2
NỘI DUNG	3
I. Phần lý luận	3
1.1. Khái quát về Cương lĩnh 2011	3
1.2. Những phương hướng cơ bản chỉ đạo quá trình xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa	3
II. Phần liên hệ thực tiễn	7
2.1. Ý nghĩa lý luận	7
2.2. Ý nghĩa thực tiễn	9
2.3. Liên hệ bản thân	10
KẾT LUẬN	11
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	12

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Mùa xuân là khởi đầu của một năm mới, là lúc vạn vật sinh sôi, trăm hoa đua nở. Đảng ta cũng như mùa xuân, là khởi nguồn của niềm tin và hi vọng của dân tộc Việt Nam. Đảng là mẹ, dẫn lối soi đường cho đất nước ta trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Trong công cuộc đổi mới đầy thách thức khó khăn này, những cương lĩnh chính trị góp phần to lớn vào việc định hướng đúng đắn con đường thành công của đất nước ta. Một trong những yếu tố quan trọng nhất của cương lĩnh chính trị là những phương hướng cơ bản chỉ đạo. Để làm rõ vấn đề này, em đã tìm hiểu đề tài *“Những phương hướng cơ bản chỉ đạo quá trình xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa được xác định trong Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011). Ý nghĩa lý luận và thực tiễn”*.

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

a. Mục đích nghiên cứu:

Tiểu luận chỉ rõ tám phương hướng trong Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011) cũng như những ý nghĩa của những phương hướng này.

b. Nhiệm vụ nghiên cứu:

Làm rõ những nội dung liên quan đến những phương hướng cơ bản chỉ đạo quá trình xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa trong Cương lĩnh 2011; đồng thời nêu bật được ý nghĩa thực tiễn và lý luận của các phương hướng được nêu trong cương lĩnh.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

a. Đối tượng nghiên cứu:

Những phương hướng cơ bản chỉ đạo quá trình xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa được xác định trong Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011).

Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của những phương hướng đó.

b. Phạm vi nghiên cứu:

Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011) tại Đại hội XI của Đảng; từ ngày 12 đến ngày 19-1-2011 tại Hà Nội.

4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu

Cơ sở lý luận: Chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về những phương hướng chỉ đạo cơ bản trong Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

Phương pháp nghiên cứu: Đề tài dựa trên phương pháp luận khoa học mácxít, đặc biệt là chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử với các phương pháp cụ thể: phương pháp logic, phương pháp lịch sử, phương pháp so sánh,...

5. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của đề tài

Ý nghĩa lý luận: Trang bị nhận thức hiểu biết về những phương hướng cơ bản chỉ đạo quá trình xây dựng và bảo vệ tổ quốc xã hội chủ nghĩa trong cương lĩnh năm 2011.

Ý nghĩa thực tiễn: Tạo cơ sở khoa học để tiếp tục bổ sung, hoàn thiện các đường lối, chính sách của Đảng, đi lên xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội thành công ở Việt Nam.

NỘI DUNG

I. Phần lý luận

1.1. Khái quát về Cương lĩnh 2011

Hoàn cảnh: Tại đại hội XI của Đảng họp từ ngày 12 đến 19/1/2011 tại Hà Nội, Đảng ta đã thông qua Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011).

Nội dung: Cương lĩnh 2011 có kết cấu bốn phần cơ bản như Cương lĩnh 1991 và bổ sung, phát triển nhận thức mới ở nhận tiêu đề và nội dung từng phần.

Cương lĩnh 2011 của Đảng được xây dựng trên cơ sở tổng kết quá trình lãnh đạo cách mạng của Đảng, tổng kết 20 năm thực hiện Cương lĩnh 1991, 25 năm công cuộc đổi mới, không chỉ tiếp tục khẳng định con đường đi lên chủ nghĩa xã hội mà còn bổ sung những nội dung mới, phù hợp với xu thế lớn của thời đại; đề ra mục tiêu, phương hướng và định hướng lớn phát triển đất nước.

PGS, TS Nguyễn Việt Thông - Tổng Thư ký Hội đồng Lý luận Trung ương cho rằng, Cương lĩnh 2011 đã hoàn thiện lý luận về đường lối đổi mới; những vấn đề căn cốt nhất, những nguyên tắc và định hướng căn bản nhất trong đường lối xây dựng, bảo vệ đất nước trên con đường quá độ lên chủ nghĩa xã hội với tầm nhìn đến giữa thế kỷ XXI của Việt Nam ta.

1.2. Những phương hướng cơ bản chỉ đạo quá trình xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa

Cương lĩnh khẳng định quá trình quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam trong bối cảnh mới diễn biến phức tạp:

Cuộc cách mạng khoa học và công nghệ, kinh tế tri thức và quá trình toàn cầu hoá đã và đang diễn ra mạnh mẽ. Các mâu thuẫn cơ bản trên thế giới biểu hiện dưới những hình thức và mức độ khác nhau vẫn tồn tại và phát triển. Hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ, hợp tác và phát triển là xu thế lớn; nhưng đấu

tranh dân tộc, đấu tranh giai cấp, chiến tranh cục bộ, xung đột vũ trang, xung đột sắc tộc, tôn giáo, chạy đua vũ trang, hoạt động can thiệp, lật đổ, khủng bố, tranh chấp lãnh thổ biên đảo, tài nguyên, cạnh tranh quyết liệt về kinh tế tiếp tục diễn ra phức tạp. Khu vực châu Á-Thái Bình Dương và Đông Nam Á phát triển năng động nhưng vẫn tiềm ẩn nhiều nhân tố mất ổn định. Tình hình đó tạo thời cơ phát triển, đồng thời đặt ra những thách thức gay gắt, nhất là đối với những nước đang và kém phát triển.

Hiện tại, chủ nghĩa tư bản còn tiềm năng phát triển, nhưng về bản chất vẫn là một chế độ áp bức, bóc lột và bất công. Khủng hoảng kinh tế, chính trị, xã hội vẫn tiếp tục xảy ra. Chính sự vận động của những mâu thuẫn nội tại đó và cuộc đấu tranh của nhân dân lao động sẽ quyết định vận mệnh của chủ nghĩa tư bản. Các nước đang phát triển và kém phát triển phải tiến hành cuộc đấu tranh rất khó khăn, phức tạp chống nghèo nàn, lạc hậu, chống mọi sự can thiệp, áp đặt và xâm lược để bảo vệ độc lập, chủ quyền dân tộc. Đặc điểm nổi bật hiện nay của thời đại là: Các nước có chế độ chính trị và trình độ phát triển khác nhau cùng tồn tại, vừa hợp tác vừa đấu tranh, cạnh tranh gay gắt vì lợi ích quốc gia, dân tộc. Cuộc đấu tranh của nhân dân các nước vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ, phát triển và tiến bộ xã hội dù gặp nhiều khó khăn, thách thức, nhưng sẽ có những bước tiến mới. Theo quy luật tiến hóa của lịch sử xã hội, loài người nhất định sẽ tiến tới chủ nghĩa xã hội.

Mục tiêu tổng quát khi kết thúc thời kỳ quá độ ở nước ta là xây dựng về cơ bản nền tảng kinh tế của chủ nghĩa xã hội với kiến trúc thượng tầng về chính trị, tư tưởng, văn hoá phù hợp, tạo cơ sở để nước ta trở thành một nước xã hội chủ nghĩa ngày càng phồn vinh, hạnh phúc. Để thực hiện thành công mục tiêu này, Đảng và dân ta phải phấn đấu xây dựng đất nước Việt Nam trở thành một nước công nghiệp hiện đại định hướng xã hội chủ nghĩa trong giai đoạn từ nay đến giữa thế kỷ XXI.

Cương lĩnh năm 2011 chỉ rõ tám phương hướng cơ bản xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta:

Một là, đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước gắn với phát triển kinh tế tri thức, bảo vệ tài nguyên, môi trường.

Thực tế đã chứng minh, trong thời đại toàn cầu hoá và hội nhập quốc tế, tất cả các nước có xuất phát điểm thấp, muốn vươn lên bắt kịp trình độ tiên tiến của thế giới không có con đường nào khác ngoài việc thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn với phát triển kinh tế tri thức. Đây là xu thế khách quan của thời đại mới; đồng thời là con đường “rút ngắn” quá trình công nghiệp hoá theo hướng hiện đại nhằm chuyển nền kinh tế nông nghiệp thành nền kinh tế công nghiệp - tri thức và nền kinh tế tri thức. Bên cạnh đó, bảo vệ tài nguyên, môi trường là yêu cầu để kinh tế phát triển bền vững, lâu dài, kết hợp chặt chẽ giữa kiểm soát, ngăn ngừa, khắc phục ô nhiễm với khôi phục và bảo vệ môi trường sinh thái.

Hai là, phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là kiểu tổ chức kinh tế đặc biệt, vừa tuân theo những nguyên tắc và quy luật của hệ thống kinh tế thị trường, vừa bảo đảm tính định hướng xã hội chủ nghĩa. Điều này chi phối và quyết định công cụ, động lực của nền kinh tế và con đường đạt tới mục tiêu là sử dụng kinh tế thị trường, đồng thời nâng cao hiệu lực và hiệu quả điều tiết Nhà nước, gắn với phát huy các nguồn lực xã hội nhằm thúc đẩy quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa để sớm đưa Việt Nam trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại.

Ba là, xây dựng nền văn hoá tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; xây dựng con người, nâng cao đời sống nhân dân, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội.

Toàn Đảng toàn dân cần kế thừa và phát huy những truyền thống văn hoá tốt đẹp của cộng đồng các dân tộc Việt Nam, tiếp thu những tinh hoa văn hoá nhân loại, xây dựng một xã hội dân chủ, công bằng, văn minh, vì lợi ích chân chính và phẩm giá con người, với trình độ tri thức, đạo đức, thể lực và thẩm mỹ ngày càng cao. Đồng thời, cần xây dựng con người Việt Nam giàu lòng yêu nước, có ý thức làm chủ, trách nhiệm công dân; có tri thức, sức khỏe, lao động giỏi để phục vụ quá trình phát triển của nước ta.

Bốn là, bảo đảm vững chắc quốc phòng và an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội.

Song song với phát triển kinh tế, an ninh quốc phòng cũng là một nhiệm vụ hết sức quan trọng. Để thực hiện được những mục tiêu, nhiệm vụ mà Cương lĩnh 2011 đã đề ra, Đảng và nhà nước ta cần đẩy mạnh phát triển đường lối, nghệ thuật quân sự chiến tranh nhân dân và lý luận, khoa học an ninh nhân dân; chủ động, tăng cường hợp tác quốc tế và sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt đối với sự nghiệp quốc phòng, an ninh.

Năm là, thực hiện đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hoà bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển; chủ động và tích cực hội nhập quốc tế.

Trên con đường tiến tới xã hội chủ nghĩa, đối ngoại là yêu cầu thiết yếu. Việt Nam ta cần nâng cao vị thế của đất nước; vì lợi ích quốc gia, dân tộc, vì một nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa giàu mạnh; là bạn, đối tác tin cậy và thành viên có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế, góp phần vào sự nghiệp hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội trên thế giới.

Sáu là, xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, thực hiện đại đoàn kết toàn dân tộc, tăng cường và mở rộng mặt trận dân tộc thống nhất.

Đại đoàn kết toàn dân tộc là vấn đề mang tính thời sự với ý nghĩa hết sức quan trọng trong bối cảnh đất nước đang có những bước chuyển mình mạnh mẽ để đón nhận những cơ hội cùng thách thức lớn của quá trình hội nhập

ngày một sâu rộng. Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhận thức sâu sắc, đoàn kết không chỉ tạo nên sức mạnh mà còn là vấn đề quyết định tới việc sống còn, thành bại, được mất trong cuộc đấu tranh chống kẻ thù.

Bây là, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân.

Cương lĩnh 2011 khẳng định dân chủ xã hội chủ nghĩa là bản chất của chế độ ta, vừa là mục tiêu, vừa là động lực của sự phát triển đất nước. Xây dựng và từng bước hoàn thiện nền dân chủ xã hội chủ nghĩa bảo đảm dân chủ được thực hiện trong thực tế cuộc sống ở mỗi cấp, trên tất cả các lĩnh vực. Dân chủ gắn liền với kỷ luật, kỷ cương và phải được thể chế hóa bằng pháp luật, được pháp luật bảo đảm.

Tám là, xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh.

Đảng Cộng sản Việt Nam nhận thức sâu sắc rằng, Đảng muốn vững mạnh về chính trị phải dựa trên nền tảng tư tưởng vững chắc, làm kim chỉ nam xây dựng đường lối chính trị đúng đắn và sáng tạo. Trong quá trình đổi mới hội nhập, lực lượng sản xuất không ngừng phát triển, các tầng lớp xã hội có sự biến đổi về cơ cấu, vì vậy Đảng ta phải không ngừng củng cố và phát triển cơ sở nền tảng chính trị - xã hội, bảo đảm cho sự lãnh đạo công cuộc đổi mới thành công.

II. Phần liên hệ thực tiễn

2.1. Ý nghĩa lý luận

Tại Cương lĩnh 2011, Đảng ta đã nhận thức rõ hơn về mô hình của xã hội xã hội chủ nghĩa mà nhân dân ta xây dựng. So với Cương lĩnh 1991, Cương lĩnh 2011 đã đề cao dân chủ xã hội chủ nghĩa, từ mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh” đến “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”. Những nhận định của Cương lĩnh 2011 thể hiện niềm tin vững chắc của Đảng trên cơ sở khoa học, thực tiễn về mục tiêu, con đường

đi lên chủ nghĩa xã hội. Niềm tin của Đảng tạo thành niềm tin của đại đa số cán bộ, đảng viên, nhân dân; khắc phục cơ bản sự mơ hồ về sự thay đổi bản chất và tiền đề của chủ nghĩa tư bản, sự giao động, hoài nghi về tương lai của chủ nghĩa xã hội. Đây là cơ sở quan trọng góp phần củng cố sự thống nhất tư tưởng trong Đảng, sự đồng thuận xã hội.

Cương lĩnh 2011 và những nghị quyết của Đảng từ Đại hội XI đến nay khẳng định sự vững vàng của Đảng, sự đúng đắn của đường lối đổi mới, thật sự trở thành ngọn cờ tư tưởng và kim chỉ nam cho mọi hoạt động của Đảng và nhân dân ta trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc. Một mặt, Cương lĩnh củng cố, tăng cường sức mạnh đoàn kết, quyết tâm chính trị, tinh thần lao động, sáng tạo của toàn Đảng, toàn dân, mặt khác làm tăng thêm sức mạnh đề kháng của cán bộ, đảng viên, nhân dân trước những âm mưu, hành động xuyên tạc, kích động, chống phá chủ nghĩa xã hội, chống phá Đảng của các thế lực thù địch, phản động. Trận địa tư tưởng được giữ vững; sức mạnh tinh thần được tăng cường. Đó chính là cội nguồn và động lực tạo nên những thành tựu to lớn, toàn diện của đất nước trong gần 10 năm qua.

Tám phương hướng trong Cương lĩnh 2011 là nền tảng lý luận để Đảng ta tiếp tục phát triển nhận thức về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Nhận thức về bối cảnh quốc tế trong thế giới đương đại, Đảng đã tiếp tục cập nhật những động thái, xu hướng, diễn biến mới ở khu vực, quốc tế, nhất là sự điều chỉnh chiến lược và sự cạnh tranh, đấu tranh quyết liệt giữa các nước lớn; sự xuất hiện, gia tăng chủ nghĩa dân tộc cực đoan, cường quyền áp đặt, chủ nghĩa dân túy, chủ nghĩa bảo hộ...; sự gia tăng các thách thức an ninh truyền thống, phi truyền thống; sự phát triển của khoa học công nghệ, nhất là cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư..., phân tích những tác động thuận, không thuận đến nước ta để chủ động ứng phó.

Những phương hướng cơ bản chỉ đạo của Cương lĩnh năm 2011 bổ sung cần nắm vững và giải quyết tốt tám mối quan hệ lớn: Quan hệ giữa đổi mới, ổn

định và phát triển; giữa đổi mới kinh tế và đổi mới chính trị; giữa kinh tế thị trường và định hướng xã hội chủ nghĩa; giữa phát triển lực lượng sản xuất và xây dựng, hoàn thiện từng bước quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa; giữa tăng trưởng kinh tế và phát triển văn hoá, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội; giữa xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa; giữa độc lập, tự chủ và hội nhập quốc tế; giữa Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ.

2.2. Ý nghĩa thực tiễn

Từ những ý nghĩa về mặt lý luận, nhận thức, Đảng và Nhà nước ta đã chuyển hóa thành những hành động thực tiễn qua các kế hoạch hàng năm, năm năm,.. Đời sống vật chất và tinh thần của người dân ngày càng được nâng cao. Các phong trào thi đua xây dựng gia đình văn hóa ngày càng phát triển. Nhiều chính sách xóa đói giảm nghèo, an sinh xã hội được đề ra giúp cải thiện chất lượng cuộc sống. Nền kinh tế Việt Nam đang trên đà phát triển mạnh mẽ, vươn lên bắt kịp với thời cuộc. Theo Thông tấn xã Việt Nam, trong giai đoạn 2011-2019, tăng trưởng GDP của Việt Nam đạt 6,3%, nằm trong nhóm các nước có mức tăng trưởng cao nhất trong ASEAN. Năm 2020, dù phải chịu ảnh hưởng nặng nề từ đại dịch COVID-19, Việt Nam vẫn thuộc nhóm rất ít các nước có GDP tăng trưởng dương. Sự tăng trưởng về kinh tế, xã hội đã khiến con người Việt Nam phát triển theo hướng tích cực, toàn diện. Theo tờ Quân đội nhân dân, với HDI năm 2019 là 0,704, Việt Nam nằm trong nhóm phát triển con người cao và xếp thứ 117 trong số 189 quốc gia và vùng lãnh thổ. Từ năm 1990 đến năm 2019, giá trị HDI của Việt Nam đã tăng gần 46%, nằm trong số các nước có tốc độ tăng HDI cao nhất trên thế giới. Quyền con người cũng được đảm bảo công bằng, đầy đủ.

Sau gần 10 năm, tiềm lực quốc phòng an ninh của Việt Nam được tăng cường vững chắc, bảo vệ nghiêm chủ quyền biển đảo, đất liền. Nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân từng bước được củng cố; lực lượng tinh nhuệ được đào

tạo bài bản, trang bị vũ khí, khí tài, sẵn sàng tinh thần chiến đấu khi cần thiết. Bên cạnh đó, quan hệ ngoại giao với các quốc gia trên thế giới và trong khu vực không ngừng được mở rộng. Việt Nam ta là bạn bè, đối tác đáng tin cậy của nhiều quốc gia. Tính đến nay, Việt Nam đã thiết lập quan hệ ngoại giao với 189 trong 193 quốc gia thành viên Liên hợp quốc; thiết lập khuôn khổ quan hệ ổn định, lâu dài với 30 đối tác chiến lược và toàn diện. Quan hệ của ta với các nước láng giềng và các nước trong ASEAN ngày càng bền chặt, vững chắc. Đặc biệt, đối với công tác xây dựng chính đôn Đảng, ta đã có những bước tiến, chỉ đạo quyết liệt, sâu sắc. Kết quả điều tra dư luận xã hội do Ban Tuyên giáo Trung ương thực hiện cho thấy, tuyệt đại đa số ý kiến người dân (93%) bày tỏ tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng.

2.3. Liên hệ bản thân

Sinh viên Việt Nam hiện nay là lứa thanh niên được tiếp xúc với những điều kiện tân tiến của thời cuộc. Đứng trước sự nghiệp quá độ lên chủ nghĩa xã hội của đất nước, mỗi sinh viên cần nắm vững những phương hướng cơ bản của Cương lĩnh chính trị, trau dồi bản thân cả về tri thức và đạo đức, phấn đấu học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Nâng cao bản lĩnh chính trị, ngoài việc tiếp thu lý luận thì phải vận dụng vào thực tế, tích cực tham gia các công tác Đảng, giác ngộ lý tưởng, đấu tranh với các thế lực thù địch, chống phá Đảng và nhà nước. Bên cạnh đó, cần chủ động hội nhập quốc tế, giao lưu học hỏi những cái hay, cái mới nhưng luôn phải giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc, hòa nhập nhưng không hòa tan.

KẾT LUẬN

Có thể thấy, những phương hướng cơ bản chỉ đạo quá trình xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa được xác định trong Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011), gọi tắt là Cương lĩnh 2011 là đúng đắn và phù hợp với thực tiễn lịch sử của Việt Nam. Tám phương hướng của Cương lĩnh 2011 có giá trị lý luận, thực tiễn to lớn. Những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử là kết tinh sức sáng tạo của Đảng và nhân dân ta, khẳng định con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của nước ta là phù hợp với thực tiễn Việt Nam và xu thế phát triển của thời đại cũng như sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng là nhân tố hàng đầu quyết định thành công của công cuộc đổi mới ở Việt Nam. Bên cạnh những thành tựu là không ít những khó khăn, hạn chế như gia tăng khoảng cách giàu nghèo, ô nhiễm môi trường chưa được quan tâm sát sao; vấn nạn tham ô, tham nhũng còn tồn tại ở nhiều bộ phận ban ngành,.. Trong bối cảnh tình hình thế giới có nhiều biến động phức tạp, Cương lĩnh tiếp tục là ngọn cờ tư tưởng, ngọn cờ chiến đấu, ngọn cờ quy tụ sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc phấn đấu vì một nước Việt Nam “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”. Những phương hướng cơ bản này định hướng cho mọi hoạt động của cả hệ thống chính trị và nhân dân ta trong tương lai gần. Thực hiện thắng lợi Cương lĩnh này, nước nhà nhất định trở thành một nước xã hội chủ nghĩa phồn vinh, hạnh phúc.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

Tài liệu Tiếng Việt

Bài tập môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam/ Khoa Lý luận chính trị - Học viện Ngân hàng.

Tài liệu trực tuyến

1. “*Xây dựng Nhà nước Việt Nam pháp quyền XHCN của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân*” - Trung tướng, PGS. TS Trần Vi Dân/ Giám đốc Học viện Chính trị CAND

<https://cand.com.vn/Van-de-hom-nay-thoi-su/Xay-dung-Nha-nuoc-phap-quyen-thuc-su-cua-nhan-dan-do-nhan-dan-va-vi-nhan-dan-i605883/>

2. “*Củng cố, phát triển khối đại đoàn kết dân tộc hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh*” - PGS.TS. Nguyễn Thị Phương Hoa/ Tạp chí Tuyên giáo

<https://www.moha.gov.vn/ngghi-quyet-tw4/gioi-thieu-nqtw4/cung-co-phat-trien-khoi-dai-doan-ket-toan-dan-toc-hien-nay-theo-tu-tuong-ho-chi-minh-44095.html>

3. “*Phát triển nền kinh tế thị trường định hướng XHCN: Sự sáng tạo của Đảng Cộng sản Việt Nam*” - PGS.TS Vũ Văn Hà/ Phó Tổng biên tập Tạp chí Cộng Sản

<https://tapchitaichinh.vn/ngghien-cuu-trao-doi/phat-trien-nen-kinh-te-thi-truong-dinh-huong-xhcn-su-sang-tao-cua-dang-cong-san-viet-nam-303661.html>

4. Trang thông tin điện tử Hội đồng Lý luận Trung ương.

<http://hdl.vn/>

5. “*Xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh - thực tiễn và kinh nghiệm của Đảng Cộng sản Việt Nam trong quá trình đổi mới*” - PGS. TS Trương Ngọc Nam/ Giám đốc Học viện Báo chí và Tuyên truyền.

<https://tuyengiao.vn/nguyen-cuu/ly-luan/xay-dung-dang-trong-sach-vung-manh-thuc-tien-va-kinh-nghiem-cua-dang-cong-san-viet-nam-trong-qua-trinh-doi-moi-120265>

6. “*Đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn với phát triển kinh tế tri thức ở Việt Nam trong thời kỳ đổi mới và hội nhập quốc tế*” – GS. TS Dương Xuân Ngọc/ Học viện Báo chí và Tuyên truyền.

<https://lyluanchinhtrivatruyenthong.vn/day-manh-cong-nghiep-hoa-hien-dai-hoa-gan-voi-phat-trien-kinh-te-tri-thuc-o-viet-nam-trong-thoi-ky-doi-moi-va-hoi-nhap-quoc-te-p24801.html>